

Số: 87/2023/HNST

Quận 5, ngày 13 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 211 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 306/2022/HNST ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, mâu thuẫn gia đình”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1981;

Thường trú: 29B ấp R, xã X, thành phố Y, tỉnh Z.

- Ông Lê Văn C, sinh năm 1976;

Thường trú: 17 đường K, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Lê Văn C thật sự tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 22/2013, quyền số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/7/2013, và tự khai không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình chung sống cả hai nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên nay bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Nguyễn Văn C đồng ý thống nhất thuận tình ly hôn.

Nhận thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Lê Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Lê Văn C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Lê Văn C không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Lê Văn C cùng khai đôi bên không có nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Lê Văn C mỗi người chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị Ngọc T đã tạm nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0010214 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc T là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND phường 12 Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy Chứng nhận kết hôn số 22/2013, quyển số 01/2013 ngày 20/07/2013);
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh Trang